

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG - TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

KHOA TIẾNG ANH



BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Đề tài:

KỸ NĂNG HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG

Sinh viên thực tập: TRẦN THỊ THÚY HÒA

Lớp: 08CNA07

Giáo viên hướng dẫn: Th.S HỒ QUẢNG HÀ

Nơi thực tập: Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ

Đà Nẵng

Ngày 15 tháng 03 năm 2012

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN

PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP	4
1.1. Tổng quan về đơn vị thực tập	4
1.2. Cơ cấu hoạt động	5
1.2.1. Các chương trình phát triển cộng đồng	7
1.2.2. Các dự án xây dựng quy mô lớn	9
1.3. Một vài nét về Phòng Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường	9
PHẦN 2. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG THỰC TẬP	11
2.1. Mục đích	11
2.2. Nội dung thực tập	11
2.3. Nội dung công việc được phân công	11
2.4. Phương pháp thực hiện	13
PHẦN 3. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM	15
3.1. Kết quả đạt được	15
3.2. Bài học kinh nghiệm	16
PHẦN 4. TỰ NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ	18
4.1. Nhận xét về cơ quan thực tập	18
4.2. Nhận xét về bản thân	18
4.2.1. Ưu điểm	18
4.2.2. Nhược điểm	19

Tài liệu đính kèm:

- Nhận xét của đơn vị thực tập
- Minh chứng công tác thực tập (Các bài dịch)

LỜI CẢM ƠN

Đối với các sinh viên năm cuối ở các trường đại học, sau khi đã hoàn thành các bộ môn đại cương cũng như chuyên ngành thì sẽ có 2 tháng để tiến hành thực tập tốt nghiệp. Đây được xem là một môn học bắt buộc cho tất cả các sinh viên, giúp cho mỗi sinh viên bước đầu làm quen với những công việc cụ thể của chuyên ngành biên phiên dịch và học hỏi kinh nghiệm trước khi ra thực tế làm việc. Qua đợt thực tập này, sinh viên sẽ có cơ hội được thâm nhập vào thực tế, tìm hiểu rõ ràng hơn và cụ thể hơn những công việc mình sẽ làm trong tương lai. Đồng thời, cũng giúp cho sinh viên áp dụng những lý thuyết đã được học ở trường trong các năm học vừa qua vào thực tiễn công việc. Thực tập tốt nghiệp giúp tạo cơ hội cho sinh viên được củng cố, học hỏi và bổ sung thêm những kỹ năng còn thiếu trong lĩnh vực chuyên môn. Từ đó, mỗi sinh viên sẽ có thể hình dung rõ hơn về công việc biên phiên dịch, có dịp được thử sức mình, trải nghiệm và tích lũy những kinh nghiệm quý giá cho bản thân, góp phần giúp cho sự thành công trong công việc sau này.

Theo kế hoạch của Trường Đại Học Ngoại Ngữ Đà Nẵng, được sự đồng ý của Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ và sự nhất trí của thầy giáo hướng dẫn, tôi đã được thực tập tại Phòng chương trình Nước sạch và Vệ Sinh Môi Trường thuộc Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ. Trong suốt 2 tháng thực tập vừa qua, tôi đã có cơ hội học hỏi được nhiều điều và tích lũy được nhiều kinh nghiệm cho bản thân để tiến hành viết báo cáo này.

Được học tập tại trường Đại học Ngoại Ngữ Đà Nẵng trong suốt 4 năm học vừa qua, tôi chân thành cảm ơn Nhà Trường và quý thầy cô đã tạo điều kiện và hỗ trợ giúp đỡ cho việc học tập của tôi tại trường trong suốt 4 năm học vừa qua, giúp cho tôi tích lũy được những kiến thức quý giá và cần thiết cho bản thân. Tôi cũng xin cảm ơn Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ nói chung và Phòng Nước Sạch và Vệ Sinh Môi Trường nói riêng đã tiếp nhận và giúp đỡ tôi trong suốt 2 tháng thực tập tốt nghiệp, giúp tôi có thêm nhiều kinh nghiệm cho công việc biên phiên dịch sau này. Quá trình thực tập của tôi cũng sẽ không thể hoàn thành

tốt

nếu không có sự kiểm tra và hướng dẫn tận tình của thầy giáo hướng dẫn Hồ

BAOCAOTHUCTAP.NET

Quảng Hà và cô Hoàng Thị Hằng Tâm là hướng dẫn trực tiếp tại nơi thực tập cùng với các anh chị trong phòng ban tại nơi tôi thực tập, nhờ đó giúp tôi có những điều chỉnh kịp thời và phù hợp trong quá trình thực tập của mình. Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn.

Sinh viên thực tập

Trần Thị Thúy Hòa

PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP

1.1. Tổng quan về Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ:

Đông Tây Hội Ngộ là tổ chức vì sự phát triển giáo dục, y tế và hàn gắn. Những chương trình Đông Tây Hội Ngộ đang thực hiện đều phản ánh niềm tin rằng bất cứ ai cũng cần được tiếp cận với nước sạch, chăm sóc y tế đúng cách và giáo dục đầy đủ. Đó là những yếu tố cơ bản của một cuộc sống tốt mà nếu thiếu chúng, trẻ em không thể trở thành người lớn và người lớn không thể trở thành những thành viên có ích cho xã hội.

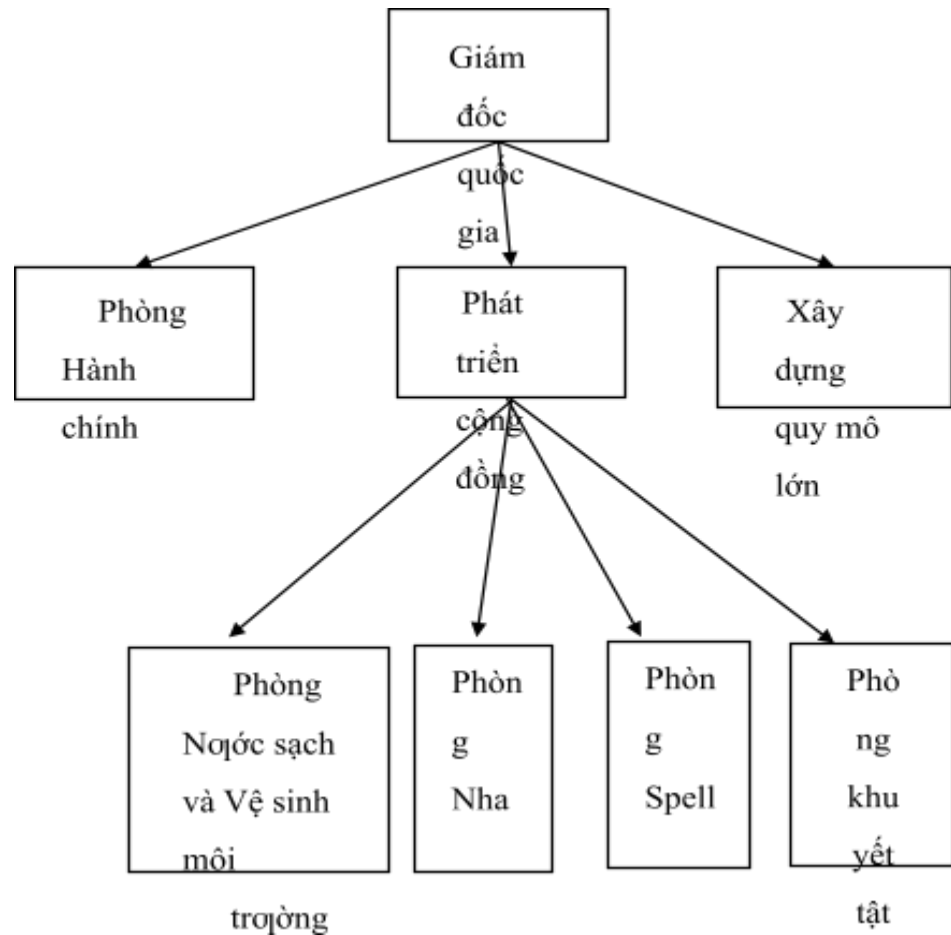
Đông Tây Hội Ngộ cải thiện tình hình y tế, giáo dục và các dịch vụ xã hội khác cho những người có hoàn cảnh khó khăn tại Đông Nam Á bằng cách xây dựng quan hệ đối tác, phát triển các cơ hội và đưa ra các giải pháp bền vững. Các dự án trọng điểm của Đông Tây Hội Ngộ đều nhằm mang đến cho trẻ em và các gia đình nghèo một nền giáo dục tốt, nước sạch, chăm sóc y tế và các cơ sở hạ tầng xã hội thiết yếu. Các chương trình phát triển cộng đồng bao gồm Chương trình học bổng hỗ trợ học tập (SPELL), Chương trình Nha, Chương trình Mạng lưới Hỗ trợ Người khuyết tật và Chương trình nước sạch và Vệ sinh môi trường giúp đưa nước máy và môi trường hợp vệ sinh tới với hàng trăm nghìn người dân Việt Nam. Đông Tây Hội Ngộ cùng kết hợp với tổ chức Atlantic Philanthropies xây dựng những cơ sở hạ tầng giáo dục và y tế thiết yếu tại Việt Nam, bao gồm nhiều trường học, bệnh viện, trung tâm giáo dục.

Đông Tây Hội Ngộ hoạt động trên 90% lãnh thổ Việt Nam, với các dự án chủ yếu tập trung tại Miền Trung Việt Nam. Đông Tây Hội Ngộ có nhà tài trợ là các tổ chức, các doanh nghiệp và hàng ngàn cá nhân, tất cả cùng chung sức với Đông Tây Hội Ngộ sát cánh với người dân Việt Nam. Đông Tây Hội Ngộ được thành lập từ mơ ước hàn gắn vết thương chiến tranh giữa M và Việt Nam của Lê Lý Hayslip, người mà cuộc đời đã được miêu tả trong hai cuốn sách bà viết và bộ phim Trời và Đất (Heaven and Earth) của đạo diễn Oliver Stone. Năm 1975, Lê Lý trở về quê tại làng K Là ở miền trung Việt Nam để gieo những hạt

giống hoà bình đầu tiên, bắt đầu quá trình hàn gắn bà khao khát bấy lâu. Từ nền tảng hai dự án ban đầu của Lệ Lý là Trạm xá nhi Tĩnh m và Trung tâm y tế Làng Hoà Bình, Đông Tây Hội Ngộ đã phát triển thành một tổ chức phi chính phủ có uy tín tại Việt Nam. Dù Lệ Lý không còn ở lại với Đông Tây Hội Ngộ nhưng người Việt Nam luôn trân trọng tầm nhìn và những điều tốt đ p mà bà đã mang tới cho Việt Nam. Đầu những năm 1990, với vốn tài trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa K (USAID), Đông Tây Hội Ngộ đã xây dựng đợc Làng Hi vọng, nơi nuôi dưỡng hơn 150 tr em có hoàn cảnh khó khăn ở miền trung Việt Nam.

Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ có trụ sở chính tại thành phố Oakland, bang California. Các văn phòng tại Việt Nam ở các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Thái Bình, Kon Tum và Quảng Ngãi. Địa chỉ văn phòng tại Đà Nẵng : tầng 7 Viện Anh Ngữ ELI, 41 Lê Duẩn.

1.2. Cơ cấu hoạt động của tổ chức:



Phòng Hành chính: Là một trong những phòng ban quan trọng của Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ, phụ trách các mảng hành chính, nhân sự của tổ chức và tổ chức các hoạt động.

- *Hành chính:*

- Đảm nhiệm các nhiệm vụ hậu cần của tổ chức.
- Xin giấy phép, thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động của Tổ chức.
- Đón tiếp, tổ chức cho khách đối tác.

- *Nhân sự:*

- Tiến hành tuyển dụng và sử dụng nhân lực theo luật pháp của Việt Nam và theo quyết định riêng của Tổ chức.
- Giải quyết thủ tục, quyền lợi trách nhiệm của nhân viên phúc lợi theo luật pháp Việt Nam và quyết định riêng của Tổ chức.

- *Tổ chức:*

- Tổng hợp, báo cáo tình hình Tổ chức của các dự án, công trình, bộ phận để trình lên cấp trên, lãnh đạo, các nhà tài trợ, chính quyền, đảm bảo sự minh bạch về tài chính.
- Kiểm soát mọi chỉ tiêu về hoạt động của tổ chức.
- Phát hành báo cáo thường niên kể từ 2003 để cung cấp cách nhìn tổng quan về nguồn thu- chi của Tổ Chức mỗi năm.

Nhìn chung, Đông Tây Hội Ngộ có hai lĩnh vực hoạt động chính: các chương trình phát triển cộng đồng và các dự án xây dựng cơ sở vật chất do Việt Nam thông qua chương trình Xây dựng quy mô lớn. Chi tiết cụ thể về các chương trình và dự án của Đông Tây Hội Ngộ:

1.2.1. Các chương trình phát triển cộng đồng:

- ☐ Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường là một trong những chương trình lớn và trọng điểm của Tổ chức, cung cấp cho người dân cơ hội tiếp cận với nước sạch và vệ sinh sạch sẽ, giúp phần đem lại cuộc sống khỏe mạnh và hiệu quả trong công việc cho người dân.
- ☐ Chương trình Nha (Phòng Nha) cung cấp dịch vụ chăm sóc răng miễn phí cho trẻ em tại phòng khám hiện đại tại Đà Nẵng và các đợt khám tuyến tại các vùng nông thôn, xe khám răng lưu động tại các trường học.
- ☐ Chương trình học bổng hỗ trợ học tập (Phòng Spell) là một sáng kiến giáo dục, theo đó chương trình sẽ tài trợ cho các em học sinh nghèo tiền học phí, sách vở, đồng phục và các chi phí khác cũng như giúp tổ chức và chi trả cho các em học phụ đạo ngoài giờ học, cấp học bổng hỗ trợ việc học tập cho trẻ em nghèo từ lớp 3 đến hết phổ thông trung học.

Mục tiêu của chương trình:

- Mang đến cho những học sinh nghèo nhất đến từ các xã và huyện nghèo nhất thêm các cơ hội và sự khích lệ để có thể tiếp tục đọc học và nâng cao thành tích học tập.
- Giảm bớt tỷ lệ mù chữ, bỏ học và bóc lột lao động trẻ em, cũng như giảm nguy cơ các em gái bị lạm dụng tình dục.

- Tăng cường sự tham gia của địa phương trong các lĩnh vực hoạt động của trường học, cơ quan giáo dục, các cơ quan chính phủ và phụ huynh.
- Chương trình mạng lưới hỗ trợ người khuyết tật (Phòng khuyết tật) xây dựng các kênh hỗ trợ về mặt y tế, giáo dục và hướng nghiệp cho người khuyết tật.

Mục tiêu chính của chương trình:

- Hỗ trợ trực tiếp và hiệu quả người khuyết tật ở địa phương để họ có thể sống khỏe, sống lâu và sống giàu có hơn với nhiều cơ hội lựa chọn hơn.
- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ y tế địa phương.
- Cung cấp dịch vụ vật lý trị liệu và phục hồi chức năng cho người khuyết tật.
- Hỗ trợ giáo dục cho trẻ em khuyết tật.
- Dạy nghề cho người khuyết tật.
- Điều trị cho những trường hợp không cần phẫu thuật.

1.2.2. **Các dự án xây dựng quy mô lớn:** xây dựng bệnh viện, trại viện, trường học, trung tâm giáo dục....

Một số dự án lớn:

- Bệnh viện Mắt Đà Nẵng
- Trung tâm Tim mạch – Bệnh viện Đa khoa Huế
- Khoa Nhi – Bệnh viện Trung ương Huế
- Khoa Đa chức năng – Bệnh viện Quảng Trị
- Trung tâm Học liệu Đại học Huế
- Viện Anh ngữ Đà Nẵng

1.3. Một vài nét về Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường:

Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường cung cấp cho người dân Việt Nam một trong những yếu tố cơ bản nhất của cuộc sống, đó là sự tiếp cận với nước sạch và an toàn tại các vùng nông thôn. Hầu hết các dự án nước sạch được thực hiện tại khu vực miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long. Cho đến nay đã có hơn 250 dự án Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường trên toàn khu vực và cung cấp nước sạch cũng như xây dựng nhà xí vệ sinh cho hơn 400,000 hộ dân.

Mục tiêu chính của chương trình là:

- Nâng cao chất lượng cuộc sống và sức kho cho người dân Việt Nam nhờ việc sử dụng nước sạch.
- Cung cấp nước sạch cho tối đa người dân với chi phí tối thiểu.
- Tiến hành chương trình cải thiện vệ sinh môi trường (xây nhà vệ sinh tại các gia đình và tăng cường vệ sinh cá nhân như thường xuyên rửa tay bằng xà phòng) như là hoạt động phụ trợ để tối đa hoá lợi ích về mặt sức khỏe của tất cả các hệ thống cung cấp nước sạch trong tương lai.
- Giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em nhờ sử dụng nước sạch và cải thiện điều kiện vệ sinh
- Tăng qu thời gian cho trẻ em và phụ nữ đi học và đi làm nhờ giảm gánh nặng của việc phải gánh nước từ những nơi xa nhà.
- Tăng cường hợp tác với chính quyền địa phương và các tổ chức quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm thiết kế, quản lý, vận hành và bảo trì cũng như tài chính nhằm cung cấp các hệ thống nước sạch chất lượng cao hơn và chi phí ít hơn.
- Nâng cấp các hệ thống nước cũ do Đông Tây Hội Ngộ xây dựng bằng những công nghệ (như công nghệ xử lý nước) và các vật liệu tiết kiệm chi phí.

- Tăng cường đào tạo cho các cán bộ quản lý nước tại địa phương trong việc bảo trì hệ thống, xử lý nước an toàn, quản lý tài chính và vệ sinh tại các làng xóm.
- Mở rộng chương trình Nước sạch của Đông Tây Hội Ngộ ra khắp Việt Nam.

Ngay từ khi bắt đầu, chương trình nhận thấy tiếp cận với nước sạch và môi trường vệ sinh (không chỉ là nhà vệ sinh sạch và thói quen rửa tay, mà còn là việc xử lý tốt nước thải và chất thải rắn từ các hộ gia đình) có thể giảm đáng kể nguy cơ mắc một số bệnh phổ biến và đóng góp vào sự phát triển kinh tế dài hạn và phúc lợi xã hội. Đây chính là một trong những Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) nhằm giúp nâng cao chất lượng cuộc sống tại các nước đang phát triển. Vì thế Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường đã trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu của Đông Tây Hội Ngộ tại Việt Nam.

PHẦN 2. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG THỰC TẬP

2.1. Mục đích:

Sau 4 năm học ở trường đại học Ngoại Ngữ, mỗi sinh viên đã tích lũy cho mình một lượng kiến thức nhất định, tuy nhiên nếu không có môi trường để thực hành, áp dụng những lý thuyết đã học thì sẽ không đạt được kết quả tốt nhất được. Đặc biệt đối với sinh viên khoa tiếng anh, chuyên ngành biên phiên dịch, nếu không có điều kiện trao đổi vốn Tiếng Anh cũng như các kỹ năng biên phiên dịch thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong công việc sau này.

Chính vì vậy, bộ môn thực tập tốt nghiệp là một môn học hết sức quan trọng đối với mỗi sinh viên năm cuối đại học. Khoảng thời gian 2 tháng thực tập tốt nghiệp là cơ hội tốt cho mỗi sinh viên tiếp xúc và làm quen với môi trường làm việc ở công sở, cũng như các công việc văn phòng. Hơn nữa, sinh viên có điều kiện áp dụng những kiến thức đã học ở trường vào thực tiễn công việc, học hỏi thêm nhiều kinh nghiệm, bổ sung những thiếu sót và góp phần hoàn thiện những kỹ năng đã được học ở trường đại học trong những năm qua. Sau khi thực tập tốt nghiệp, mỗi sinh viên sẽ có được những kỹ năng nghề nghiệp và những định hướng rõ ràng hơn về công việc tương lai của mình. Đây chính là những bước khởi đầu hết sức quan trọng, giúp cho sinh viên không lúng túng, ngỡ ngàng trước những công việc mới.

2.2. Nội dung thực tập:

2.2.1. Nội dung công việc được phân công

Nội dung các công việc cụ thể mà tôi được phân công trong thời gian thực tập tốt nghiệp tại Tổ chức như sau:

- ✓ Tìm hiểu tổng quan về Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ và các công việc cũng như cách thức hoạt động của Phòng Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường.
- ✓ Phụ trách sắp xếp hồ sơ các dự án nước sạch tại các xã, huyện thuộc miền Trung

- ✓ Biên dịch các tài liệu liên quan tới các dự án nước sạch.
- ✓ Tham gia chuyên công tác đến vùng dự án, khảo sát công trình.
- ✓ Phụ giúp một số công việc văn phòng được giao.

Nội dung công việc thực tập:

Tuần	Thời gian thực tập	Công việc thực tập
1	31/02/2012 – 05/02/2012	- Tham quan và tìm hiểu về Tổ chức và được phân công thực tập ở Phòng Chơng trình nước sạch và vệ sinh môi trường. - Làm quen với các công việc văn phòng. - Sắp xếp file, tài liệu, đóng dấu văn bản. - Dịch tài liệu liên quan đến hệ thống nước sạch ở thôn Thi Thại (Anh-Việt).
2	06/02/2012 – 12/02/2012	- Sắp xếp hồ sơ về các dự án nước. - Dịch tài liệu về hệ thống cấp nước sạch ở xã Hải Dương (Anh-Việt), Nhân Trạch, Đại Thắng (Việt- Anh). - Đi khảo sát công trình nước.
3	13/02/2012 – 19/02/2012	- Dịch bài “Báo cáo tiến độ hàng quý Quý 3 năm 2011” (Anh- Việt). - Đánh máy văn bản (phần 1). - Photo tài liệu.

BAOCAOTHUCTAP.NET

4	20/02/2012 – 26/02/2012	-Đón khách mời tại sân bay và đưa tới
---	-------------------------	---------------------------------------

		khách sạn. - Tiếp tục đánh máy văn bản (phần 2).
5	27/02/2012 – 04/03/2012	- Photo tài liệu liên quan tới các dự án nọớc sạch. - Sắp xếp file, tài liệu, đóng dấu văn bản.
6	05/03/2012 – 11/02/2012	- Lập danh sách các hộ đầu nổi xã Tam Xuân 2. - Sắp xếp file hệ thống nọớc sạch xã Hải Xuân, Đại Nghĩa. - Photo tài liệu, in tài liệu.
7	12/03/2012 – 18/03/2012	- Kiểm tra danh sách hộ Hải Xuân. - Photo tài liệu.
8	19/03/2012 – 25/03/2012	Hoàn thành và viết báo cáo thực tập.

2.2.2. Phương pháp thực hiện:

Troước khi bắt đầu dịch một bài cụ thể, tôi thường đọc lướt qua một lượt để hiểu nội dung cơ bản của bài dịch rồi mới tiến hành dịch. Vì đây là một chương trình khá mới m và có nhiều từ thuộc chuyên ngành nên trong quá trình dịch bài, đôi lúc tôi phải nhờ sự trợ giúp của từ điển (sách từ điển và phần mềm từ điển) để hiểu rõ bản chất của từ và áp dụng đúng từ. Hơn nữa, tôi cố gắng tìm tòi các từ đa nghĩa sao cho từ ngữ phù hợp với ngữ cảnh. Sau khi hoàn thành, tôi kiểm tra bài dịch lại lần nữa troước khi đọạ cho các anh chị kiểm tra và chỉnh sửa.

Trong thời gian thực tập, tôi có tìm hiểu và tham khảo thêm một vài tài liệu liên quan đến chuyên ngành thực tập của mình tại nơi thực tập, vì vậy tôi vừa có thể học hỏi thêm vừa có thể sử dụng đúng từ góp phần làm cho bài dịch đọợc hoàn thiện hơn.

Tại nơi thực tập tôi nhận được được sự chỉ dẫn tận tình của các anh chị trong Phòng Nước, được họ cầm tay chỉ việc, hướng dẫn tại chỗ (hướng dẫn lý thuyết và cả thực hành) nên công việc được giao hoàn thành nhanh chóng và đạt kết quả. Nếu gặp phải bất k vấn đề nan giải trong việc dịch bài, tôi tìm cách hỏi các anh chị có kinh nghiệm và nhận được cách dịch hợp lý trong từng trường hợp.

Ngoài ra, bằng quan sát trực tiếp các công việc tại văn phòng hay đi quan sát thực nghiệm tại các công trình, điều này giúp tôi hiểu rõ bản chất vấn đề và ít bỏ ngỡ trước các vấn đề thuộc chuyên ngành.

PHẦN 3. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

3.1. Kết quả đạt được:

Sau 2 tháng thực tập tại Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ nói chung và tại Phòng Nước (Chợong trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường) nói riêng, với môi trường làm việc chuyên nghiệp và sự hướng dẫn tận tình của mọi người trong tổ chức, bản thân tôi đã có cơ hội được thực hành các kiến thức đã học ở trường và tiếp cận với nhiều mảng công việc hết sức hữu ích cho công việc sau này. Tôi được giao cho các công việc văn phòng cũng như các công việc liên quan đến chuyên ngành biên phiên dịch của mình. Hơn nữa, may mắn tôi còn được tham gia vào chuyến công tác đến vùng dự án, từ chuyến đi này bản thân tôi cũng có nhiều trải nghiệm và học hỏi được nhiều điều. Cùng với sự giúp đỡ của thầy giáo hướng dẫn thực tập thông qua sự đóng góp ý kiến về bản báo cáo hàng tuần, tôi có thể biết được mình đã đạt được những gì và còn thiếu sót những gì. Từ đó, tôi nhận thức được và bổ sung những kỹ năng còn thiếu đó, góp phần hoàn thiện bản thân mình.

Làm việc tại Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ, dưới một môi trường làm việc chuyên nghiệp và nghiêm túc, giúp tôi hình thành những tác phong, giao tiếp nơi công sở cũng như rèn luyện bản thân tuân theo những quy định riêng.

Khi được giao các công việc văn phòng, bản thân tôi đã cố gắng thực hiện tốt và tích cực học hỏi các anh chị trong công ty, nhờ anh chị chỉ dẫn những điều mình còn thắc mắc hay chưa rõ. Nhờ đó, tôi có thể tránh gặp phải những khó khăn trong các công việc văn phòng.

Tôi được giao biên dịch từ Việt sang Anh và ngược lại một số tài liệu của Tổ chức như bài dịch về các hệ thống nước sạch ở các xã miền Trung, báo cáo hàng quý... Nhờ đó kỹ năng biên dịch của tôi được nâng cao và tôi cũng mở rộng thêm vốn từ vựng của mình hơn. Hơn nữa, tôi còn có cơ hội đi khảo sát thực tế các công trình nước sạch tại địa phương, giúp tôi được mở mang kiến thức và học hỏi nhiều bài học thiết thực.

Được làm việc trong môi trường với người nước ngoài, hàng ngày tôi có cơ hội được trao đổi vốn tiếng anh cũng nhờ khả năng giao tiếp của mình.

3.2. Bài học kinh nghiệm:

Sau 2 tháng thực tập tại Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ, bản thân tôi đã học hỏi được rất nhiều điều từ các anh chị nhân viên trong phòng và tích lũy được những bài học vô cùng quý giá và hẳn sẽ rất hữu ích cho công việc biên phiên dịch của tôi sau này. Các bài học cụ thể như sau:

Đối với công việc biên phiên dịch tài liệu, bản thân tôi rút ra được một số kinh nghiệm rất hữu ích. Khi dịch một văn bản nào đó phải thật sự tập trung và không được phân tâm vào những công việc khác. Trước khi dịch cần tìm hiểu về tài liệu dịch, xem nó thuộc lĩnh vực nào để có những chuẩn bị trước như tìm từ điển, từ vựng chuyên ngành để giúp dịch nhanh và chuẩn xác hơn. Khi dịch cần chú ý phân tích cấu trúc câu để dịch sao mà người đọc dễ hiểu hoặc không hiểu lầm nội dung của văn bản gốc. Khi gặp phải khó khăn trong quá trình biên dịch, không nên lúng túng hay dịch cầu thả mà nên hỏi ý kiến của những người có kinh nghiệm, từ đó sẽ có những bản dịch đúng và đạt yêu cầu. Hơn nữa để dễ dàng hơn trong khi biên dịch, bản thân cũng không ngừng học hỏi và trao đổi vốn từ vựng về nhiều lĩnh vực chuyên ngành khác nhau, tích lũy vốn kiến thức cơ bản để dịch tốt hơn và chuẩn xác hơn. Khi dịch thì phải hiểu rõ ngữ cảnh của văn bản, dịch thoáng và đúng theo ngôn ngữ Tiếng Việt hay Tiếng Anh, không nên bám sát, dịch từng từ gây khó hiểu và thiếu mạch lạc. Hơn nữa, sau khi dịch phải kiểm tra lại nhiều lần để có những chỉnh sửa phù hợp giúp cho văn bản dịch đạt yêu cầu.

Ngoài công việc chính là biên phiên dịch, tôi còn được thực hành một số công việc văn phòng nên bản thân cũng có một số kinh nghiệm như: cách sắp xếp và quản lý hồ sơ, luyện tập sử dụng các phần mềm văn phòng, một số công tác chuẩn bị hồ sơ, tài liệu cho các chuyến công tác hay kiểm tra...

Trong môi trường giao tiếp với các nhân viên trong tổ chức, bản thân tôi nhận thấy sự vui vẻ, niềm nở, nhanh nhẹn và nhiệt tình là điều hết sức quan

trọng, giúp tạo bầu khí hòa nhã, thân mật giữa mọi người, tạo điều kiện cho công việc được tiến hành tốt hơn và dễ dàng hơn.

Qua 2 chuyến công tác đến các vùng dự án ở Quảng Nam, tôi đã có cơ hội được tiếp cận với thực tế công việc, được tiếp xúc với nhiều cán bộ có kinh nghiệm trong huyện, xã, bà con ở địa phương và được trực tiếp trao đổi thông tin với các hộ dân cõ. Từ đó, bản thân tôi mạnh dạn hơn, tự tin hơn và có nhiều kinh nghiệm trong việc làm thế nào để chuẩn bị tốt nhất cho bản thân trước những chuyến đi công tác.

PHẦN 4. TỰ NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

4.1. Nhận xét về Cơ quan thực tập:

Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ là một tổ chức từ thiện phi chính phủ, hoạt động trên 90% lãnh thổ Việt Nam, chủ yếu tập trung vào các tỉnh Miền Trung Việt Nam. Các dự án trọng tâm của Đông Tây Hội Ngộ đều nhằm mang đến cho trẻ em và các gia đình nghèo một nền giáo dục tốt, nước sạch, chăm sóc y tế và các cơ sở hạ tầng xã hội thiết yếu.

Đội ngũ nhân viên của Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ rất chuyên nghiệp, nhiệt tình và hăng say trong công việc. Họ rất vui vẻ, hòa đồng và thân thiện, đặc biệt là với những thực tập sinh, các nhân viên của tổ chức luôn tận tình giúp đỡ và hướng dẫn để giúp các thực tập sinh khỏi bỡ ngỡ và lạc lẫm với công việc. Với khối lượng công việc nhiều, các nhân viên của tổ chức luôn đảm bảo tiến độ công việc góp phần tạo nên sự phát triển của tổ chức. Là một tổ chức hoạt động vì lợi ích cộng đồng nên đội ngũ nhân viên của Tổ chức Đông Tây Hội Ngộ luôn nỗ lực hết mình, tìm kiếm nguồn tài trợ, cũng như các đối tượng nghèo gặp nhiều khó khăn và cần được giúp đỡ, giúp góp phần cải thiện cuộc sống của những người dân nghèo Việt Nam.

4.2. Nhận xét về bản thân:

4.2.1 Ưu điểm:

- Có sức khỏe tốt giúp đáp ứng được các yêu cầu của công.
- Vui vẻ, hòa đồng và cởi mở với mọi người
- Nhiệt tình, tận tâm và tháo vát trong công việc
- Có ý thức kỷ luật tốt.
- Có kiến thức cơ bản vững chắc
- Nhanh chóng tiếp thu các ý kiến đóng góp và các yêu cầu được giao.

- Chịu khó, không ngừng học hỏi, chủ động tìm cách giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc.

4.2.2. Nhược điểm:

- Có lúc chưa biết cách áp dụng các kiến thức đã học vào công việc một cách linh hoạt.
- Vốn kinh nghiệm trong biên dịch tài liệu còn chưa nhiều nên không tránh khỏi những thiếu sót.